

Số: /QĐ-NTT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về kiểm soát và chống đạo văn trong các sản phẩm học thuật của Trường Đại học Nguyễn Tất Thành

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGUYỄN TẮT THÀNH

Căn cứ Quyết định số 621/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ thành lập Trường Đại học Nguyễn Tất Thành;

Căn cứ Quyết định số 664/QĐ-NTT ngày 01 tháng 10 năm 2018 về việc ban hành Quy định về đạo đức trong giảng dạy, nghiên cứu khoa học của Trường Đại học Nguyễn Tất Thành;

Căn cứ Quyết định số 241/QĐ-NTT ngày 7 tháng 5 năm 2020 về việc ban hành Quy chế quản lý Tài sản trí tuệ của Trường Đại học Nguyễn Tất Thành;

Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-HĐT ngày 11 tháng 8 năm 2020 của Hội đồng Trường Đại học Nguyễn Tất Thành ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Nguyễn Tất Thành;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Khoa học Công nghệ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về kiểm soát và chống đạo văn trong các sản phẩm học thuật của Trường Đại học Nguyễn Tất Thành.

Điều 2. Văn bản này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Các quy định khác trái với Quyết định này hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định được ban hành.

Điều 3. Các ông (bà) Chánh Văn phòng Trường; Trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường; các tổ chức, đơn vị cá nhân có liên quan trong Trường Đại học Nguyễn Tất Thành chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Hội đồng trường (để b/c);
- Website của Trường;
- Lưu VT, TC, P.KHCN.

Q.HIỆU TRƯỞNG

TS. Trần Ái Cẩm

QUY ĐỊNH

**Về kiểm soát và chống đạo văn trong các sản phẩm học thuật
của Trường Đại học Nguyễn Tất Thành**
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-NTT ngày tháng năm 2021
của Hiệu trưởng Trường Đại học Nguyễn Tất Thành)

Chương I.**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Văn bản này quy định về trích dẫn, chống đạo văn và hình thức xử lý đạo văn đối với tất cả các sản phẩm học thuật trong hoạt động học tập, đào tạo và nghiên cứu khoa học của Trường Đại học Nguyễn Tất Thành (sau đây gọi chung là Trường).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định bản này áp dụng cho 3 đối tượng (được gọi chung là tác giả) sau đây:

1. Tất cả sinh viên, học viên, nghiên cứu sinh, thực tập sinh (gọi chung là người học);
2. Toàn thể giảng viên (GV), cán bộ nghiên cứu (CBNC) và nhân viên đang công tác tại Trường (gọi chung là GV-CBNC);
3. Tất cả các đối tượng khác có các sản phẩm học thuật được báo cáo, in ấn, giảng dạy, trao đổi trong các hoạt động giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa học tại các đơn vị thuộc Trường hoặc có ghi tên đơn vị công tác là Trường.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Trích dẫn nguồn là chỉ rõ thông tin về tác giả, tên tác phẩm, nhà xuất bản, năm xuất bản, số trang có đoạn được trích dẫn. Trích dẫn nguồn phải tuân theo quy định của Luật Sở hữu trí tuệ, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy định của Trường.

2. Trích dẫn hợp lý sản phẩm học thuật là trích dẫn đáp ứng các yêu cầu được quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 25 Luật Sở hữu trí tuệ; Điều 23 Nghị định 22/2018/NĐ-CP và các quy định trong văn bản này.

3. Sản phẩm học thuật bao gồm luận án, luận văn, khóa luận, đồ án, báo cáo thực tập/ thực tế, bài báo khoa học, báo cáo nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học, tiểu luận và các bài tập khác được thực hiện trong quá trình học tập, đào tạo, nghiên cứu khoa học tại Trường.

4. Đạo văn là việc sử dụng có hoặc không có chủ ý của tác giả các sản phẩm học thuật về các câu văn, đoạn văn, bài viết, số liệu, hình ảnh, thông tin và ý tưởng của người khác vào các sản phẩm của mình mà không có những chỉ dẫn/ thừa nhận tác giả của những nội dung đã sử dụng.

5. Sao chép là việc tạo ra một hoặc nhiều bản sao của sản phẩm học thuật hoặc bản ghi âm, ghi hình bằng bất kỳ phương tiện hay hình thức nào, bao gồm cả việc tạo bản sao dưới hình thức điện tử.

Chương II.

QUY ĐỊNH VỀ TRÍCH DẪN

CÁC HÀNH VI ĐẠO VĂN VÀ XỬ LÝ HÀNH VI ĐẠO VĂN

Điều 4. Cách trích dẫn

1. Đối với đồ án, khóa luận tốt nghiệp, báo cáo thực tập/ thực tế thực hiện theo Quy chế đào tạo trình độ đại học ban hành kèm Thông tư số 08/2021/BGDĐT ngày 18 tháng 3 năm 2021 và Quy định về việc thực hiện Khóa luận tốt nghiệp, Đồ án tốt nghiệp đối với sinh viên Đại học đào tạo theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm Quyết định số 03/QĐ-NTT ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Trường Đại học Nguyễn Tất Thành.

2. Đối với luận văn thạc sĩ thực hiện theo Quy chế tuyển sinh và đào tạo Thạc sĩ ban hành kèm Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Đối với luận án tiến sĩ thực hiện theo Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ Tiến sĩ ban hành kèm Thông tư số 18/2021/BGDĐT ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Đối với bài báo khoa học thực hiện theo Quy định về công bố kết quả nghiên cứu khoa học trong nước và quốc tế của Trường Đại học Nguyễn Tất Thành ban hành kèm Quyết định số 789/QĐ-NTT ngày 19 tháng 11 năm 2020.

5. Đối với đề tài nghiên cứu khoa học thực hiện theo Quy định quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Trường Đại học Nguyễn Tất Thành ban hành kèm Quyết định số 110/QĐ-NTT ngày 28 tháng 01 năm 2021.

6. Những điểm sau đây không nhất thiết phải trích dẫn:

a) Khi viết về kinh nghiệm sống, những quan sát, suy nghĩ, tư tưởng, kết luận về một chủ đề của chính mình.

b) Khi thảo luận, phân tích, trình bày các kết quả thí nghiệm của chính tác giả.

c) Khi viết về các kiến thức phổ thông như: văn hóa dân gian, tập tục, truyền thống, huyền thoại, những dấu mốc lịch sử, những kiến thức phổ quát, những sự việc cơ bản hầu hết mọi người đều biết.

Điều 5. Hành vi đạo văn

1. Cung cấp không chính xác về tác giả, nguồn của thông tin được trích dẫn. Sử dụng sản phẩm học thuật của người khác mà cam đoan rằng đó là của mình (được người viết thay tên).

2. Chỉ dẫn nguồn gốc, nội dung trích dẫn nhưng không tuân thủ đúng theo quy định này.

3. Sao chép (copy) quá nhiều từ một công trình (mặc dù có chỉ ra nguồn trích) để hình thành một phần lớn công trình của mình;

4. Không dẫn nguồn đã trích khi thay đổi từ ngữ, di chuyển từ hoặc cụm từ, ý tưởng của tác giả khác; gán các cụm từ của các nguồn khác nhau và chỉnh sửa lại trong bài viết; thay đổi từ ngữ, cụm từ nhưng vẫn giữ nguyên cấu trúc của đoạn văn hoặc bài viết

5. Sử dụng bất kỳ sản phẩm học thuật hoặc số liệu sẵn có của các tác giả khác (bao gồm cá nhân, nhóm người, cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp, tổ chức phi chính phủ, và các tổ chức khác), không phải của mình mà không nêu rõ nguồn và tác giả;

6. Sử dụng hơn 30% những sản phẩm học thuật của mình đã công bố vào những sản phẩm học thuật mới do mình là tác giả hoặc đồng tác giả mà không ghi rõ nguồn, gọi là tự đạo văn.

7. Sử dụng sản phẩm học thuật của người khác mà cam đoan rằng đó là của mình.

8. Những hành vi khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Các yêu cầu cơ bản để tránh lỗi đạo văn

1. Sản phẩm học thuật là bài viết trình bày những luận điểm, phân tích, tổng hợp, kết quả nghiên cứu của người viết. Khi trích dẫn thông tin của các tác giả khác

để lý giải, so sánh, minh họa, đối chiếu những gì liên quan đến nghiên cứu trong đề tài của mình, thì phải ghi rõ nguồn thông tin và tác giả đã được trích dẫn.

2. Để tránh vi phạm lỗi đạo văn, khi viết người học có thể thực hiện theo những hướng dẫn cơ bản sau đây:

a) Thực hiện theo hướng dẫn cách trích dẫn và lập danh mục tài liệu tham khảo của Trường đã ban hành.

b) Phải ghi rõ nguồn trích ngay trong bài văn hoặc ghi chú cuối trang (footnote) khi sử dụng từ ngữ, ý tưởng đã được phát hành trên bất kỳ phương tiện thông tin nào: tạp chí, sách, báo, chương trình máy tính, trang web, thời sự trên tivi, quảng cáo, v.v.; khi sử dụng câu từ, hoặc đoạn văn là nguyên văn của người khác và khi sử dụng công thức, số liệu, hình ảnh, biểu đồ, sơ đồ, ý kiến hoặc bất kỳ sản phẩm nghe nhìn nào;

c) Khi cần trích dẫn nguyên văn thì chắc chắn thông tin đó phải được đặt trong dấu ngoặc kép và ghi nguồn trích. Việc trích này chỉ nên được thực hiện khi câu văn, đoạn văn được trích khó có thể diễn đạt lại bằng ngôn ngữ riêng của mình;

d) Các trường hợp khác, chỉ lấy ý chính, nội dung chính, ý tưởng chính của người khác để viết lại, diễn đạt theo ngôn từ riêng của mình nhưng vẫn giữ nguyên ý nghĩa câu văn, đoạn văn, nguồn thông tin của tác giả được trích, và ghi rõ nguồn trích;

e) Tự viết các ý tưởng khoa học bằng văn phong riêng của chính mình, không sử dụng công cụ sao chép và dán trong bài viết.

3. Những điểm sau đây không nhất thiết phải ghi nguồn trích dẫn

a) Bản thân người học viết về kinh nghiệm cuộc sống, những quan sát, suy nghĩ, tư tưởng, kết luận về một chủ đề của chính mình;

b) Khi thảo luận, phân tích, trình bày kết quả từ phỏng vấn, khảo sát, thí nghiệm của người học;

c) Khi sử dụng các sản phẩm của chính người học có được từ các phương tiện nghe nhìn;

d) Khi điều gì đó thuộc về kiến thức phổ thông như: văn hóa dân gian, tập tục, truyền thống, huyền thoại, những dấu mốc lịch sử, những kiến thức phổ quát, những sự việc cơ bản hầu hết mọi người biết.

Điều 7. Phát hiện và xử lý lỗi đạo văn

1. Kiểm tra và phát hiện lỗi đạo văn:

a) Trường chính thức áp dụng phần mềm kiểm tra đạo văn Turnitin¹ trên phạm vi toàn trường cho tất cả các đối tượng nêu trong Điều 2 từ ngày Quy định này có hiệu lực.

b) Phần mềm có giới hạn về lượng tài liệu vào thời điểm kiểm tra. Do đó việc sử dụng phần mềm nhằm hỗ trợ kiểm tra tính trùng lặp, tác giả chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính trung thực đối với sản phẩm học thuật của mình.

2. Các sản phẩm học thuật được xem là phạm lỗi đạo văn nếu vi phạm các lỗi được quy định tại Điều 5 hoặc theo kết quả kiểm tra của Turnitin, có ít nhất sao chép nguyên văn một đoạn văn có 100 từ trở lên; hoặc có từ 30% văn bản giống với các nguồn dữ liệu của các tác giả khác hoặc chỉ thay đổi tên đề tài, từ ngữ, số liệu nhưng giữ nguyên cấu trúc và nội dung tương tự các công trình khác.

3. Xử lý lỗi đạo văn đối với các sản phẩm học thuật:

a) Khi bị phát hiện lần thứ nhất (trước khi bảo vệ, báo cáo, trình bày) tác giả phải viết lại, chỉnh sửa lại sản phẩm;

b) Sau khi đã kiểm tra và chỉnh sửa lần thứ nhất tác giả nộp sản phẩm lại nhưng vẫn còn có mức độ giống trên 30% hoặc ít nhất đoạn văn từ 100 từ trở lên thì được coi là bị phát hiện lần thứ hai. Đơn vị quản lý trực tiếp tác giả, hoặc quản lý trực tiếp các sản phẩm học thuật phải đình chỉ báo cáo, bảo vệ, nghiệm thu trong vòng một tháng để tiếp tục chỉnh lần thứ hai;

c) Trong tiến trình bảo vệ luận văn, luận án, báo cáo nghiệm thu, nếu thành viên hội đồng có phát hiện, thì Chủ tịch Hội đồng quyết định công trình khoa học, luận văn, luận án không đạt, phải chỉnh sửa và bảo vệ lại lần thứ hai;

d) Sau hai lần kiểm tra và chỉnh sửa, nếu nộp lại lần thứ ba vẫn có lỗi như nêu trong Điều 5 thì đơn vị quản lý trực tiếp tác giả hoặc quản lý trực tiếp các sản phẩm học thuật lập biên bản kết thúc, không công nhận các sản phẩm học thuật, không được bảo vệ, không được báo cáo, không đăng bài, chấm dứt hợp đồng, và các thủ tục khác liên quan;

e) Sau khi đã báo cáo, bảo vệ, nghiệm thu nếu có phát hiện khác của cá nhân, tổ chức nào của xã hội và có đơn thưa kiện, thì chính tác giả của sản phẩm chịu trách nhiệm trước pháp luật theo Luật Sở hữu trí tuệ của Việt Nam; các Quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Quy chế đào tạo đại học; Quy chế tuyển sinh và đào tạo Thạc

¹ Phần mềm Turnitin có khả năng phát hiện ra mức độ giống nhau (trùng lặp) trong các sản phẩm học thuật viết bằng ngôn ngữ tiếng Việt cùng các ngôn ngữ khác và chỉ rõ nguồn mà người học, tác giả đã sao chép. Phạm vi nguồn dữ liệu để kiểm tra rất rộng, bao gồm nguồn dữ liệu nội sinh của trường, liên kết với các trường đại học khác của Việt Nam, các tạp chí, website trong nước và quốc tế trong hệ thống quản lý của phần mềm Turnitin và đưa ra báo cáo chi tiết mức độ trùng lặp.

sĩ; Quy chế tuyển sinh và đào tạo tiên sĩ) và theo các quy định của Trường (về quyền sở hữu trí tuệ của Trường; Quy định về việc thực hiện Khóa luận tốt nghiệp, Đồ án tốt nghiệp đối với sinh viên Đại học đào tạo theo hệ thống tín).

4. Xử lý lỗi đạo văn đối với các bài kiểm tra, bài tập, tiểu luận và các bài khác thuộc điểm học phần:

a) Phát hiện lần thứ nhất, khi nộp bài, báo cáo, trình bày: người học phải viết lại, chỉnh sửa lại bài;

b) Phát hiện lần thứ hai: sau khi đã kiểm tra và chỉnh sửa lần thứ nhất người học nộp lại bài nhưng vẫn còn có mức độ giống trên 30% hoặc ít nhất đoạn văn từ 100 từ trở lên, giảng viên phụ trách học phần lập biên bản chuyên về đơn vị quản lý để trừ 30% điểm học phần. Tỷ lệ trừ điểm có thể do đơn vị quản lý và giảng viên thông báo cho người học ngay từ đầu.

5. Đối với sản phẩm học thuật của GV-CBNC của Trường: khi nộp sản phẩm phải bảo đảm không vi phạm quy định tại Điều 5. Đơn vị trực tiếp quản lý sản phẩm học thuật chỉ kiểm tra một lần. Nếu còn phát hiện vi phạm lần thứ hai thì lập biên bản kết thúc, không công nhận các sản phẩm học thuật, không được bảo vệ, không được báo cáo, không đăng bài, chấm dứt hợp đồng, và các thủ tục khác liên quan.

6. Các trường hợp khác xử lý theo quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ.

Chương III.

QUY TRÌNH THẨM ĐỊNH, XỬ LÝ HÀNH VI ĐẠO VĂN VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Quy trình thẩm định sản phẩm học thuật nhằm chống đạo văn

1. Tất cả sản phẩm học thuật đều phải nộp cho Hội đồng đánh giá dưới dạng tập tin trước khi bảo vệ, đối với bài báo khoa học thì nộp cho Tạp chí để gửi phản biện.

2. Để kiểm tra và phát hiện lỗi đạo văn, Trường áp dụng phần mềm kiểm tra đạo văn trong phạm vi toàn Trường cho tất cả các đối tượng nêu tại Điều 2 của Quy định này.

3. Hội đồng đánh giá các sản phẩm học thuật có trách nhiệm thẩm định sản phẩm nhằm xác định hành vi đạo văn.

4. Đối với trường hợp đã bảo vệ cấp bằng tốt nghiệp, Hiệu trưởng thành lập Hội đồng thẩm định mức độ sao chép.

Điều 9. Trách nhiệm của các cá nhân và đơn vị phối hợp thẩm định nhằm chống đạo văn

1. Trách nhiệm của các đơn vị đào tạo:

a) Xây dựng quy trình thẩm định chống đạo văn và các biểu mẫu có liên quan theo các Quy định hiện hành của Nhà nước và Trường phù hợp với thực tế của đơn vị hiện tại.

b) Đơn vị đào tạo tiếp nhận và xử lý các vi phạm đạo văn trong phạm vi các sản phẩm học thuật của GV-CBNC (kể cả giảng viên hợp tác) trực thuộc đơn vị;

c) Kiểm tra đạo văn bước 1 và có kết luận về lỗi đạo văn của sản phẩm học thuật trước khi chuyển đến đơn vị quản lý.

3. Trách nhiệm của đơn vị quản lý đào tạo và quản lý khoa học công nghệ:

a) Phổ biến rộng rãi và hướng dẫn người học, GV-CBNC liên quan biết và thực hiện những điều khoản trong quy định;

b) Đơn vị quản lý đào tạo (các hệ đào tạo sau đại học, đại học chính quy, đại học vừa làm vừa học, các chương trình đào tạo quốc tế) kiểm soát ngẫu nhiên các sản phẩm học thuật của người học (khóa luận tốt nghiệp, luận văn, chuyên đề tiến sĩ, luận án) sau khi đã có kiểm tra của các cấp Khoa đào tạo; GV-CBNC liên quan (đề tài nghiên cứu) để theo dõi, xử lý trực tiếp các trường hợp đạo văn và báo cáo Ban Giám hiệu.

c) Phòng Quản lý đào tạo và Viện Đào tạo Sau đại học chịu trách nhiệm sau cùng về chất lượng kiểm định nội dung của các đề tài, luận văn, luận án, bài báo, báo cáo, giáo trình, và các sản phẩm khác thuộc phạm vi quản lý của đơn vị.

d) Phòng Khoa học Công nghệ chịu trách nhiệm sau cùng về chất lượng kiểm định nội dung của các đề tài, bài báo, báo cáo, giáo trình và các sản phẩm khác thuộc phạm vi quản lý của đơn vị; cung cấp tài khoản phần mềm Turnitin cho các đơn vị liên quan, GV-CBNC và người học thuộc Trường có nhu cầu, và quản lý các tài khoản truy cập.

e) Tạp chí Khoa học Công nghệ của Trường chịu trách nhiệm sau cùng về chất lượng kiểm định nội dung của các bài báo khoa học thuộc phạm vi quản lý của đơn vị.

3. Trách nhiệm của tác giả sản phẩm học thuật:

a) Tác giả của các sản phẩm học thuật tại Trường có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc những điều khoản nêu trong quy định này về tính trung thực trong khoa học và tuân thủ theo Luật sở hữu trí tuệ của Việt Nam;

b) Khuyến khích toàn thể người học, GV-CBNC Trường thông báo và cung cấp những bằng chứng về Phòng Thanh tra, hoặc đơn vị quản lý trực tiếp những trường hợp nghi ngờ có vi phạm lỗi đạo văn.

4. Trách nhiệm của giảng viên:

a) Hướng dẫn người học thực hiện quy định về trích dẫn trong các sản phẩm khoa học do quản lý trực tiếp các sản phẩm học thuật ban hành, và quy định này để nâng cao tính trung thực trong khoa học;

b) Sử dụng phần mềm Turnitin để kiểm soát các bài tập, bài làm về nhà, tiểu luận, v.v. của người học trong phạm vi học phần mình phụ trách và thực hiện các điều khoản trong quy định;

c) Sử dụng phần mềm Turnitin để kiểm tra bản thảo về nội dung của khóa luận tốt nghiệp, luận văn, luận án trước khi giới thiệu đến các đơn vị quản lý;

d) Tự kiểm tra các sản phẩm học thuật của mình trước khi nộp cho đơn vị phụ trách, quản lý.

5. Trách nhiệm của Phòng Quản trị thông tin:

a) Quản lý hệ thống phần mềm Turnitin, đảm bảo hệ thống hoạt động liên tục, ổn định.

b) Phối hợp với đơn vị liên quan để nhận tài liệu (luận văn, bài báo, v.v.) và tiến hành cập nhật vào hệ thống dữ liệu nội bộ của Trường trong hệ thống Turnitin.

c) Phối hợp với phòng Khoa học Công nghệ cung cấp tài khoản, hỗ trợ kỹ thuật và quản lý các tài khoản truy cập phần mềm Turnitin.

d) Tổ chức huấn luyện kỹ thuật sử dụng phần mềm Turnitin rộng khắp cho các đơn vị, GV-CBNC và người học.

6. Trách nhiệm của Trung tâm thông tin Thư viện:

Hỗ trợ các đơn vị đào tạo kiểm tra lỗi đạo văn của các sản phẩm học thuật và báo cáo kết quả cho các đơn vị quản lý trực tiếp các sản phẩm học thuật đó.

7. Trách nhiệm của Phòng Thanh tra:

a) Kiểm tra định kỳ việc thực hiện kiểm soát đạo văn tại các đơn vị quản lý trực tiếp tác giả hoặc quản lý trực tiếp các sản phẩm học thuật

b) Thực hiện kiểm tra ngẫu nhiên các sản phẩm học thuật đã nộp đến đơn vị quản lý đào tạo, quản lý khoa học công nghệ và chuẩn bị bảo vệ hoặc báo cáo.

c) Phối hợp với các đơn vị liên quan khi có những khiếu kiện về kết luận vi phạm lỗi đạo văn, những bằng chứng đạo văn do cá nhân, tổ chức khác cung cấp, báo cáo trình hội đồng kỷ luật nhà trường.

Điều 10. Tổ chức xử lý hành vi đạo văn

1. Thành viên Hội đồng đánh giá được quyền đánh giá và kiến nghị với Chủ tịch Hội đồng hình thức xử lý đối với các sản phẩm học thuật có đạo văn theo Điều 7 của Quy định này.
2. Tùy theo tính chất và mức độ, Chủ tịch Hội đồng đánh giá quyết định hoặc kiến nghị Hiệu trưởng ra quyết định xử lý hành vi đạo văn.
3. Đối với GV-CBNC của Trường nếu bị phát hiện vi phạm đạo văn thì ngoài việc xử lý theo khoản 3, Điều 7 của Quy định này trong năm vi phạm còn bị áp dụng các hình thức xử lý sau đây: không tiếp nhận đăng ký xét công nhận chức danh Phó Giáo sư, không xét cho tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học, không xét đi tham dự Hội nghị, Hội thảo, Tập huấn, học tập nâng cao trình độ chuyên môn.
4. Tác giả có quyền khiếu nại hình thức xử lý của Hội đồng đánh giá trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày công bố kết quả.
5. Hiệu trưởng chỉ đạo giải quyết khiếu nại về hình thức xử lý vi phạm đạo văn.
6. Quyết định giải quyết khiếu nại là quyết định cuối cùng.

Q.HIỆU TRƯỞNG

TS. Trần Ái Cẩm